

Số: /2025/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính
trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét Tờ trình số 7388/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 851/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

b) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; hoạt động kiểm soát thủ tục xử lý vi phạm hành chính; thủ tục thanh tra và thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

1. Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

a) Chi cập nhật thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

b) Chi công bố, công khai thủ tục hành chính: Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

2. Chi lấy ý kiến đối với thủ tục hành chính quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương đối với trường hợp cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính phải lấy ý kiến tham gia của các cơ quan và của chuyên gia: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm a khoản 4 và khoản 8 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

3. Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính.

a) Chi lập mẫu rà soát: Từ 30 chỉ tiêu trở xuống: 600.000 đồng/phiếu mẫu được phê duyệt; từ 31 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 800.000 đồng/phiếu mẫu được phê duyệt; trên 40 chỉ tiêu: 1.200.000 đồng/phiếu mẫu được phê duyệt;

b) Chi điền mẫu rà soát: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh.

4. Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
1	Người chủ trì cuộc họp	Buổi	150.000	120.000
2	Các thành viên tham dự họp	Buổi	100.000	80.000

5. Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực đối với cấp tỉnh.

a) Thuê chuyên gia theo tháng: 7.000.000 đồng/người/tháng;

b) Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản: 600.000 đồng/văn bản.

6. Chi xây dựng báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực; báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm a mục 3 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

7. Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

8. Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với cấp tỉnh: Áp dụng theo quy định tại Điều 12 Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

9. Chi mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng,

xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu và các quy định pháp luật có liên quan.

10. Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính áp dụng đối với cấp tỉnh: Mức chi theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 46/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11. Chi dịch thuật: Áp dụng mức chi theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh.

12. Chi làm thêm giờ: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

13. Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã (*Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC phải được UBND tỉnh (đối với cấp tỉnh), UBND cấp xã (đối với cấp xã) phê duyệt*).

a) Cấp tỉnh: 20.000 đồng/người/ngày;

b) Cấp xã: 18.000 đồng/người/ngày.

14. Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính ở trong nước: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

15. Chi tổ chức các đoàn ra nước ngoài tìm hiểu nghiên cứu, học tập kinh nghiệm kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

16. Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh.

17. Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

18. Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

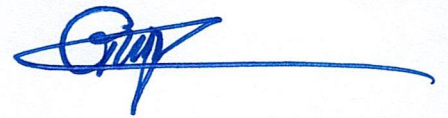
1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 79/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ ba mươi tư thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ